

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu

Gói thầu: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Khắc phục các tồn tại về PCCC tại trạm biến áp 110kV Tân Quới, hoàn thiện hồ sơ PCCC tại Điện lực Bình Minh, Điện lực Bình Tân và công trình Đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống relay bảo vệ, RTU trạm 110kV Phước Hòa, Vũng Liêm năm 2025

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY ĐIỆN LỰC VĨNH LONG

Căn cứ Quyết định số 198/QĐ-HĐTV ngày 05/8/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Điện lực Vĩnh Long;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BKHĐT ngày 04/8/2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư V/v Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08/8/2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 1308/QĐ-PCVL ngày 13/9/2025 của Giám đốc Công ty Điện lực Vĩnh Long về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Công trình Khắc phục các tồn tại về PCCC tại trạm biến áp 110kV Tân Quới, hoàn thiện hồ sơ PCCC tại Điện lực Bình Minh, Điện lực Bình Tân và công trình Đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống relay bảo vệ, RTU trạm 110kV Phước Hòa, Vũng Liêm năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-PCVL ngày 22/9/2025 về việc phê duyệt dự toán gói thầu: Tư vấn kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành thuộc công trình: Khắc phục các tồn tại về PCCC tại trạm biến áp 110kV Tân Quới, hoàn thiện hồ sơ PCCC tại

Điện lực Bình Minh, Điện lực Bình Tân và công trình Đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống relay bảo vệ, RTU trạm 110kV Phước Hòa, Vũng Liêm năm 2025;

Căn cứ tờ trình số 2255/QLDA ngày 24/9/2025 của Tổ chuyên gia về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành thuộc Công trình: Khắc phục các tồn tại về PCCC tại trạm biến áp 110kV Tân Quới, hoàn thiện hồ sơ PCCC tại Điện lực Bình Minh, Điện lực Bình Tân và công trình Đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống relay bảo vệ, RTU trạm 110kV Phước Hòa, Vũng Liêm năm 2025;

Theo đề nghị của Tổ thẩm định tại Báo cáo số 1101/QLĐT ngày 01/10/2025 về việc thẩm định E-HSMT gói thầu Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu gói thầu Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung theo Phụ lục I đính kèm.

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia - Công ty Điện lực Vĩnh Long chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Tổ chuyên gia của Công ty Điện lực Vĩnh Long chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT (Kh.06).

GIÁM ĐỐC

Phạm Thanh Trúc

Phụ lục I
NỘI DUNG E-HỒ SƠ MỜI THẦU

Gói thầu: Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành Công trình: Khắc phục các tồn tại về PCCC tại trạm biến áp 110kV Tân Quới, hoàn thiện hồ sơ PCCC tại Điện lực Bình Minh, Điện lực Bình Tân và công trình Đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống relay bảo vệ, RTU trạm 110kV Phước Hòa, Vũng Liêm năm 2025

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-PCVL ngày tháng 10 năm 2025)

Nội dung E-hồ sơ mời thầu

1. Biên chế E-hồ sơ mời thầu

Phần 1. THỦ TỤC ĐẦU THẦU

Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu

Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu

Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSMT

Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu

Phần 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Chương V. Điều khoản tham chiếu

Phần 3. ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng

Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng

2. Phạm vi gói thầu: Thực hiện công tác Tư vấn kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành công trình Khắc phục các tồn tại về PCCC tại trạm biến áp 110kV Tân Quới, hoàn thiện hồ sơ PCCC tại Điện lực Bình Minh, Điện lực Bình Tân và công trình Đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống relay bảo vệ, RTU trạm 110kV Phước Hòa, Vũng Liêm năm 2025.

3. Hiệu lực hồ sơ dự thầu: ≥ 90 ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

4. Phương pháp đánh giá E-hồ sơ dự thầu:

- Đánh giá về kỹ thuật: Chấm điểm

- Đánh giá về giá: Phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá.

5. Giá chào và đồng tiền sử dụng:

- Giá chào: là giá cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

- Đồng tiền sử dụng: là VNĐ.

6. Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 120 ngày.

7. Tạm ứng: Không áp dụng.

8. Nội dung, tiêu chuẩn đánh giá E-hồ sơ dự thầu.

• **Tiêu chuẩn đánh giá về tính hợp lệ của E-HSMT**

E-HSMT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

a) Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế.

Trường hợp thời điểm đóng thầu sau ngày kết thúc năm tài chính của nhà thầu (năm Y) và trước hoặc trong ngày cuối cùng của tháng thứ 3 tính từ ngày kết thúc năm Y, yêu cầu đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế áp dụng đối với năm tài chính trước năm Y (năm Y-1) (Ví dụ: thời điểm đóng thầu là vào ngày 20/3/2024, năm tài chính của nhà thầu kết thúc vào ngày 31/12 thì nhà thầu phải chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế

của năm 2022);

b) Trường hợp nhà thầu liên danh thì trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện. Việc phân chia công việc trong liên danh phải căn cứ các hạng mục công việc nêu trong điều khoản tham chiếu, đề xuất kỹ thuật, không được phân chia các công việc không thuộc các hạng mục này;

c) Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu;

d) Nhà thầu bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 E-CDNT;

e) Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống;

g) Có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật quản lý ngành và lĩnh vực (nếu có).

Nhà thầu có E-HSDT hợp lệ được xem xét, đánh giá trong các bước tiếp theo

- **Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:** thực hiện theo phương pháp chấm điểm

STT	Tiêu chuẩn	Vị trí	Số lượng	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết (nếu có)	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
1	Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu (Từ 0 đến 15% tổng số điểm)			15		
1.1	Đã thực hiện 02 hợp đồng tương tự trong 05 năm gần đây + Đối với nhà thầu độc lập: Hợp đồng tương tự là hợp đồng kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành công trình lưới điện có cấp điện áp từ 110kV trở lên, có giá trị > 21.889.801 đồng; + Đối với nhà thầu liên danh: Hợp đồng tương tự là hợp đồng kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành công trình lưới điện có cấp điện áp từ 110kV trở lên, có giá trị > 21.889.801 đồng nhân với tỷ lệ đảm nhận trong liên danh (Có danh sách hợp đồng, chi tiết hợp đồng và biên bản nghiệm thu công việc hoàn thành để chứng minh hoặc xác nhận của chủ đầu tư)			10	> 6 hợp đồng (đạt 100% số điểm): 10 điểm 4-6 hợp đồng (đạt 80% số điểm): 8 điểm 2-3 hợp đồng (đạt 70% số điểm): 7 điểm < 2 hợp đồng (đạt 0 điểm)	
1.2	- Số lượng kiểm toán viên đăng ký hành nghề tại nhà thầu và trợ lý kiểm toán			5	> 15 Kiểm toán viên và 04 trợ lý kiểm toán gồm 02 kỹ sư điện và 2 kỹ sư xây dựng: đạt 100% điểm: 5 điểm 13-15 Kiểm toán viên và 04 trợ lý kiểm toán gồm 02 kỹ sư điện và 2 kỹ sư xây dựng: đạt 80% điểm: 4 điểm 10-12 Kiểm toán viên và 03 trợ lý kiểm toán phải gồm đủ kỹ sư điện và kỹ sư xây dựng: đạt 70% điểm: 3,5 điểm	

STT	Tiêu chuẩn	Vị trí	Số lượng	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết (nếu có)	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
					8-9 Kiểm toán viên và 03 trợ lý kiểm toán phải gồm đủ kỹ sư điện và kỹ sư xây dựng đạt 60% điểm: 3 điểm < 8 Kiểm toán viên hoặc ít hơn 3 trợ lý kiểm toán hoặc không có đủ thành viên kỹ sư điện và kỹ sư xây dựng: đạt 0 điểm	
2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu(5% tổng số điểm)			5		
2.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu trong vòng 12 (hoặc 24) tháng (tính đến thời điểm đóng thầu) các gói thầu thuộc các Đơn vị của EVN thực hiện hoặc trên trang Web đấu thầu quốc gia (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng); thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và có lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu			5	Nhà thầu không vi phạm các điều sau: (05 điểm) - Không thương thảo hợp đồng; - Có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; - Có lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu; Nhà thầu vi phạm một trong các điều sau: (0 điểm) - Không thương thảo hợp đồng; - Có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; - Có lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu;	
3	Giải pháp và phương pháp luận			30		21,0
3.1	Nêu được hiểu biết của nhà thầu về tên, địa điểm, nguồn vốn, tổng mức đầu tư của dự án (gói thầu) mà nhà thầu sẽ tham gia.			2	- Đầy đủ, chi tiết (đạt 100% số điểm): 2 điểm - Nêu nhưng không đầy đủ (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm - Không nêu (đạt 0 điểm)	1,4
3.2	Nêu được phạm vi công việc, các yêu cầu cụ thể về nội dung kiểm toán của chủ đầu tư.			2	- Đầy đủ, chi tiết (đạt 100% số điểm): 2 điểm - Nêu nhưng không đầy đủ (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm - Không nêu (đạt 0 điểm)	1,4
3.3	Nêu được các văn bản làm căn cứ kiểm toán của nhà nước, cơ quan chuyên ngành, địa phương và của EVN/ EVN SPC/PC.			1	- Đầy đủ, chi tiết (đạt 100% số điểm): 1 điểm - Nêu nhưng không đầy đủ (đạt 70% số điểm): 0,7 điểm - Không nêu (đạt 0 điểm)	0,7
3.4	Nêu được chi tiết các biểu mẫu quyết toán theo yêu cầu của EVN SPC/PC			10	- Đầy đủ, chi tiết (đạt 100% số điểm): 10 điểm Nêu nhưng không đầy đủ (đạt 70% số điểm): 7 điểm Không nêu (đạt 0 điểm)	7,0

STT	Tiêu chuẩn	Vị trí	Số lượng	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết (nếu có)	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
3.5	Nêu được kế hoạch công việc bao gồm tất cả các bước để thực hiện công việc kiểm toán theo thời gian dự thầu, đảm bảo logic để thực hiện đúng hạn (Cần mô tả cụ thể và phân tích một cách hoàn chỉnh, phù hợp, rõ ràng). Có sơ đồ tổ chức thực hiện, lịch bố trí nhân sự và tiến độ nộp báo cáo cho chủ đầu tư.			10	- Đầy đủ, chi tiết (đạt 100% số điểm): 10 điểm - Nêu nhưng không đầy đủ (đạt 70% số điểm): 7 điểm - Không nêu (đạt 0 điểm)	7,0
3.6	Nêu được sự phối hợp trong quá trình kiểm toán giữa chủ đầu tư và đơn vị kiểm toán.			2	- Đầy đủ, chi tiết (đạt 100% số điểm): 2 điểm - Nêu nhưng không đầy đủ (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm - Không nêu (đạt 0 điểm)	1,4
3.7	Đề xuất các phương án, giải pháp để nâng cao chất lượng công việc.			3	- Đầy đủ, chi tiết (đạt 100% số điểm): 3 điểm - Nêu nhưng không đầy đủ (đạt 70% số điểm): 2,1 điểm - Không nêu (đạt 0 điểm)	2,1
4	Nhân sự chủ chốt (Từ 50 đến 60% tổng số điểm)			50		35,0
4.1	Tư vấn trưởng (chủ nhiệm)		1			7,0
4.1.1	- Tư vấn trưởng có bằng cấp chuyên ngành Kiểm toán, kế toán, tài chính hoặc các bằng cấp tương đương khác, có chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp, có Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán kèm theo còn hiệu lực và có Thẻ thẩm định viên về giá.			2	- Thạc sỹ hoặc cao hơn (đạt 100% số điểm): 2 điểm - Đại học (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm - Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	1,4
4.1.2	Có chứng chỉ kiểm toán viên được cấp với thời hạn:			2	> 15 năm (đạt 100% số điểm): 2 điểm 13-15 năm (đạt 90% số điểm): 1,8 điểm 10-12 năm (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm < 10 năm Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	1,4
4.1.3	- Thâm niên công tác của Tư vấn trưởng trong lĩnh vực kiểm toán các dự án đầu tư xây dựng.			3	> 9 năm (đạt 100% số điểm): 3 điểm 8-9 năm (đạt 90% số điểm): 2,7 điểm 6-7 năm (đạt 80% số điểm): 2,4 điểm 3-5 năm (đạt 70% số điểm): 2,1 điểm < 3 năm, Không đáp ứng (đạt 0 điểm): 0 điểm	2,1
4.1.4	- Kinh nghiệm đã làm chủ nhiệm kiểm toán/ Trưởng nhóm kiểm toán các hợp đồng kiểm toán tương tự trong vòng 05 năm gần nhất và có xác nhận của chủ đầu tư.			3	≥ 7 hợp đồng (đạt 100% số điểm): 3 điểm 5-6 hợp đồng (đạt 90% số điểm): 2,7 điểm 2-4 hợp đồng (đạt 80% số điểm): 2,4 điểm 1 hợp đồng (đạt 70% số điểm): 2,1 < 1 hợp đồng (đạt 0 điểm)	2,1
4.2	Tổ trưởng tổ kiểm toán tài chính/kinh tế		1			4,9

STT	Tiêu chuẩn	Vị trí	Số lượng	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết (nếu có)	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
4.2.1	- Bằng cấp chuyên ngành kiểm toán, kế toán, tài chính hoặc các bằng cấp tương đương khác, có chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp và giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán kèm theo còn hiệu lực.			1	- Thạc sỹ hoặc cao hơn (đạt 100% số điểm): 1 điểm - Đại học (đạt 70% số điểm): 0,7 điểm - Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	0,7
4.2.2	- Có chứng chỉ kiểm toán viên được cấp với thời hạn:			3	> 15 năm (đạt 100% số điểm): 3 điểm 13-15 năm (đạt 90% số điểm): 2,7 điểm 10-12 năm (đạt 70% số điểm): 2,1 điểm < 10 năm, Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	2,1
4.2.3	- Kinh nghiệm là Tổ trưởng tổ kiểm toán tài chính/ kinh tế các hợp đồng kiểm toán tương tự trong vòng 05 năm gần nhất và có xác nhận của chủ đầu tư			3	> 5 hợp đồng (đạt 100% số điểm): 3 điểm 2-5 hợp đồng (đạt 80% số điểm): 2,4 điểm 1 hợp đồng (đạt 70% số điểm): 2,1 < 1 hợp đồng (đạt 0 điểm)	2,1
4.3	Tổ trưởng tổ kiểm toán kỹ thuật		1			4,9
4.3.1	- Bằng cấp chuyên ngành điện, có thẻ thẩm định viên về giá và chứng chỉ hành nghề kỹ sư định giá còn hiệu lực			1	- Thạc sỹ hoặc cao hơn (đạt 100% số điểm): 1 điểm - Đại học (đạt 70% số điểm): 0,7 điểm - Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	0,7
4.3.2	Có bằng đại học kỹ sư chuyên ngành điện được cấp với thời gian kể từ ngày cấp			2	> 10 năm (đạt 100% số điểm): 2 điểm 8-10 năm (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm < 8 năm, Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	1,4
4.3.3	Có thẻ Thẩm định viên về giá được cấp với thời gian kể từ ngày cấp			2	> 10 năm (đạt 100% số điểm): 2 điểm 8-10 năm (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm < 8 năm, Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	1,4
4.3.4	Kinh nghiệm là Tổ trưởng tổ kiểm toán kỹ thuật các hợp đồng kiểm toán tương tự trong vòng 05 năm gần nhất và có xác nhận của chủ đầu tư			2	≥ 5 hợp đồng (đạt 100% số điểm): 2 điểm 2-4 hợp đồng (đạt 90% số điểm): 1,8 điểm 1 hợp đồng (đạt 70% số điểm): 1,4 < 1 hợp đồng (đạt 0 điểm)	1,4
4.4	Tổ trưởng tổ kiểm toán pháp lý		1			4,9
4.4.1	- Bằng cấp chuyên ngành luật			4	- Thạc sỹ hoặc cao hơn (đạt 100% số điểm): 4 điểm - Đại học (đạt 70% số điểm): 2,8 điểm - Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	2,8

STT	Tiêu chuẩn	Vị trí	Số lượng	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết (nếu có)	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
4.4.2	Kinh nghiệm là Tổ trưởng tổ kiểm toán pháp lý các hợp đồng kiểm toán tương tự trong vòng 05 năm gần nhất và có xác nhận của chủ đầu tư			3	<ul style="list-style-type: none"> ≥ 5 hợp đồng (đạt 100% số điểm): 3 điểm 2-4 hợp đồng (đạt 90% số điểm): 2,7 điểm 1 hợp đồng (đạt 70% số điểm): 2,1 < 1 hợp đồng (đạt 0 điểm) 	2,1
4.5	Kiểm toán viên - Tối thiểu 02 người tham gia thực hiện có chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp và Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán kèm theo còn hiệu lực (trong đó có ít nhất 01 người là Thẩm định viên về giá). Sau khi đạt yêu cầu này mới tiếp tục chấm điểm. Thang điểm được chia như sau: mỗi mục tại mỗi tiêu chí đều chia 2, sau đó nhân sự nào đạt tiêu chí nào sẽ chấm điểm cho nhân sự đó		2			7,0
4.5.1	Bằng cấp			5	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ hoặc cao hơn (đạt 100% số điểm): 5 điểm - Đại học (đạt 70% số điểm): 3,5 điểm - Không đáp ứng (đạt 0 điểm) 	3,5
4.5.2	Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng kiểm toán tương tự trong vòng 05 năm gần nhất và có xác nhận của chủ đầu tư			5	<ul style="list-style-type: none"> > 4 hợp đồng (đạt 100% số điểm): 5 điểm 1-4 hợp đồng (đạt 70% số điểm): 3,5 điểm < 1 hợp đồng (đạt 0 điểm) 	3,5
4.6	Trợ lý kiểm toán: Tối thiểu 02 kỹ sư điện và 02 kỹ sư xây dựng tham gia thực hiện dự án. Sau khi đạt yêu cầu này mới tiếp tục chấm điểm		4			6,3
4.6.1	Bằng cấp đối với Kỹ sư điện (chuyên ngành Điện) (Điểm chấm chia cho 2, sau đó nhân sự nào đáp ứng thang điểm chi tiết nào sẽ chấm cho thang điểm chi tiết đó)			1	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ hoặc cao hơn (đạt 100% số điểm): 1 điểm - Đại học (đạt 70% số điểm): 0,7 điểm - Không phù hợp (đạt 0 điểm) 	0,7
4.6.2	Chuyên môn đối với Kỹ sư điện (chuyên ngành Điện). (Điểm chấm chia cho 2, sau đó nhân sự nào đáp ứng thang điểm chi tiết nào sẽ chấm cho thang điểm chi tiết đó)			2	<ul style="list-style-type: none"> - Trình độ đại học chuyên ngành kỹ sư điện, có chứng chỉ hành nghề kỹ sư định giá còn thời hạn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu (đạt 100% số điểm): 2 điểm - Trình độ đại học chuyên ngành kỹ sư điện, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm - Không đáp ứng (đạt 0 điểm) 	1,4
4.6.3	Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng kiểm toán tương tự trong vòng 05 năm gần nhất và có xác nhận của chủ đầu tư đối với Kỹ sư điện (chuyên ngành Điện). (Điểm chấm chia cho 2, sau đó nhân sự nào đáp ứng thang điểm chi tiết nào sẽ chấm cho thang điểm chi tiết đó)			2	<ul style="list-style-type: none"> > 4 hợp đồng (đạt 100% số điểm): 2 điểm 1-4 hợp đồng (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm < 1 hợp đồng (đạt 0 điểm) 	1,4

STT	Tiêu chuẩn	Vị trí	Số lượng	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết (nếu có)	Mức điểm yêu cầu tối thiểu
4.6.4	Bằng cấp đối với Kỹ sư xây dựng (chuyên ngành xây dựng). (Điểm chấm chia cho 2, sau đó nhân sự nào đáp ứng thang điểm chi tiết nào sẽ chấm cho thang điểm chi tiết đó)			1	- Thạc sỹ hoặc cao hơn (đạt 100% số điểm): 1 điểm - Đại học (đạt 70% số điểm): 0,7 điểm - Không phù hợp (đạt 0 điểm)	0,7
4.6.5	Chuyên môn đối với Kỹ sư xây dựng (chuyên ngành xây dựng). (Điểm chấm chia cho 2, sau đó nhân sự nào đáp ứng thang điểm chi tiết nào sẽ chấm cho thang điểm chi tiết đó)			2	- Trình độ đại học chuyên ngành xây dựng, có chứng chỉ hành nghề kỹ sư định giá còn thời hạn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu (đạt 100% số điểm): 2 điểm - Trình độ đại học chuyên ngành xây dựng, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu (đạt 70% số điểm): 1,4 điểm - Không đáp ứng (đạt 0 điểm)	1,4
4.6.6	Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng kiểm toán tương tự trong vòng 05 năm gần nhất và có xác nhận của chủ đầu tư đối với Kỹ sư xây dựng (chuyên ngành xây dựng). (Điểm chấm chia cho 2, sau đó nhân sự nào đáp ứng thang điểm chi tiết nào sẽ chấm cho thang điểm chi tiết đó)			1	> 4 hợp đồng (đạt 100% số điểm): 1 điểm 1-4 hợp đồng (đạt 90% số điểm): 0,7 điểm < 1 hợp đồng (đạt 0 điểm)	0,7
5	Yêu cầu về chuyển giao công nghệ (nếu có) (Từ 0% đến 10% tổng số điểm)					
5.1	Yêu cầu về chuyển giao công nghệ (nếu có)(Từ 0% đến 10% tổng số điểm): Không yêu cầu			0	Không yêu cầu	
	Tổng cộng (100%)			100		70

- **Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính:** Sử dụng phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá
- Điểm giá được xác định như sau:

$$\text{Điểm giá}_{\text{đang xét}} = \frac{G_{\text{thấp nhất}} \times T}{G_{\text{đang xét}}}$$

- Trong đó:
 - + Điểm giá_{đang xét}: Điểm giá của E-HSDXTC đang xét;
 - + G_{thấp nhất}: Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các nhà thầu được đánh giá chi tiết về tài chính (đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo thời gian). Đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá là giá dự thầu sau giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các nhà thầu được đánh giá chi tiết về tài chính.
 - + G_{đang xét}: Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét (đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo thời gian). Đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá là giá dự thầu sau

giảm giá (nếu có) của E-HSĐXTC đang xét.

+ T: Mức điểm tối đa kỹ thuật.

- Xác định điểm tổng hợp:

Điểm tổng hợp được xác định theo công thức sau đây:

$\text{Điểm tổng hợp}_{\text{đang xét}} = K \times \text{Điểm kỹ thuật}_{\text{đang xét}} + G \times \text{Điểm giá}_{\text{đang xét}}$

Trong đó:

+ Điểm kỹ thuật_{đang xét}: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về kỹ thuật;

+ Điểm giá_{đang xét}: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về giá;

+ K: Tỷ trọng điểm về kỹ thuật quy định trong thang điểm tổng hợp, chiếm tỷ lệ 70%

+ G: Tỷ trọng điểm về giá quy định trong thang điểm tổng hợp, chiếm tỷ lệ 30%;

+ $K + G = 100\%$;

- Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có điểm tổng hợp cao nhất được xếp hạng thứ nhất